

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 477

Phẩm 81: CHÁNH ĐỊNH

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, các Đại Bồ-tát ấy do trụ vào Chánh tánh định tụ hay trụ vào Bất định tụ?

Đức Phật dạy Thiện Hiện:

–Các Đại Bồ-tát ấy đều trụ vào Chánh tánh định tụ chứ chẳng phải Bất định tụ.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa:

–Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát ấy trụ ở những Chánh tánh định tụ nào? Thanh văn thừa, Độc giác thừa hay Bồ-tát thừa?

Đức Phật dạy Thiện Hiện:

–Các Đại Bồ-tát ấy đều trụ vào Chánh tánh định tụ của Bồ-tát, chẳng phải trụ vào Chánh tánh định tụ của hai thừa kia.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn, các Đại Bồ-tát ấy trụ vào Chánh tánh định tụ khi nào? Lúc mới phát tâm, lúc ở địa vị không thoái chuyển hay ở thân cuối cùng?

Đức Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát ấy hoặc khi mới phát tâm, hoặc ở địa vị không thoái chuyển hay thân cuối cùng, đều trụ vào Chánh tánh định tụ của Bồ-tát.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa:

–Trụ vào Chánh tánh định tụ, thì các Đại Bồ-tát có đọa vào cảnh giới ác không?

Đức Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, trụ vào Chánh tánh định tụ, Đại Bồ-tát nhất định không đọa các cảnh giới ác.

Đức Phật lại dạy Thiện Hiện:

–Ý ông thế nào? Bạc Đệ bát, Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác có đọa vào cảnh giới ác không?

Thiện Hiện thưa:

–Bạch Thế Tôn, không!

Đức Phật dạy Thiện Hiện:

–Các Đại Bồ-tát cũng vậy, từ lúc mới phát tâm tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa và vô lượng, vô biên Phật pháp khác đều đoạn trừ các pháp ác. Do vậy, các Đại Bồ-tát mà đọa vào các đường ác là không có sự việc đó. Dầu sinh vào trời Trường thọ, cũng không có việc đó, vì các pháp lành thù thắng không xuất hiện ở nơi đó. Nếu các Đại Bồ-tát ấy sinh nơi biên địa, hoặc sinh vào chỗ biên giới xa xôi, trong chỗ mọi rợ thì cũng không có việc đó. Vì đối với chỗ đó, không thể tu hành các pháp lành thù thắng; mà còn sinh nhiều ác kiến, không tin nhân quả, thường ưa thích tập làm theo những nghiệp xấu ác, không nghe tên Phật, tên Pháp, tên Tăng; cũng không có bốn chúng đó là Bí-sô, Bí-sô-ni, Ô-ba-sách-ca, Ô-ba-tư-ca. Nếu Đại Bồ-tát sinh vào nhà

tà kiến thì cũng không có việc đó. Vì sinh vào nhà đó, thì chấp trước những ác kiến, bài bác, nói không có hạnh lành, hạnh ác và kết quả của nó, không tu tập các điều thiện, lại ưa thích làm các điều ác. Cho nên các Bồ-tát không sinh trong nhà ấy.

Lại nữa này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi mới phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột, do thọ lạc thắng ý mà tạo ra mười nghiệp đạo bất thiện; cũng không có việc đó.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa:

–Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát từ khi mới phát tâm mà thành tựu công đức thiện căn như vậy, thì không sinh vào chỗ ác. Thế thì tại sao, mỗi khi Như Lai thuyết pháp cho đại chúng, Ngài lại nói bản tánh của nó nhiều một trăm, một ngàn loại; trong đó cũng có người sinh vào đường ác? Vậy khi đó, căn lành của chúng ở đâu?

Đức Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát không phải do nghiệp cấu uế mà thọ thân trong đường ác. Nhưng vì muốn làm lợi ích cho các loài hữu tình mà chí nguyện thọ thân ở trong đó, cho nên không thể đem những việc của vị ấy ra để hỏi.

Đức Phật lại dạy Thiện Hiện:

–Ý ông thế nào? Có Độc giác hoặc A-la-hán dùng phương tiện thiện xảo giống như các Bồ-tát mà thành tựu phương tiện thiện xảo thù thắng, thọ thân bằng sinh như voi trắng... thấy kẻ thù đến muốn làm tổn hại, nhưng liền phát sinh lòng Từ bi, an nhẫn vô thương để muốn cho kẻ thù kia được lợi ích, tự mình bỏ thân mạng chứ không hại người kia phải không?

Thiện Hiện thưa:

–Bạch Thế Tôn, các Độc giác... không làm những việc như vậy.

Đức Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, do đó nên biết, Bồ-tát vì muốn làm lợi ích cho các hữu tình để mau viên mãn lòng đại Bi, cho nên đầu tiên thân làm các loài bằng sinh nhưng không bị tội lỗi của bằng sinh làm ô nhiễm.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa:

–Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát trụ vào căn lành nào, để khi muốn làm lợi ích các hữu tình phải thọ thân bằng sinh?

Đức Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát có căn lành nào mà không được viên mãn? Nhưng các Đại Bồ-tát vì cầu quả vị Giác ngộ cao tột nên tất cả căn lành đều được viên mãn. Nghĩa là các Đại Bồ-tát, từ lúc mới phát tâm cho đến ngôi tòa Bồ-đề, không có căn lành nào, mà không được viên mãn. Cần phải làm viên mãn đầy đủ tất cả pháp lành, mới được chứng quả vị Giác ngộ cao tột. Nếu chưa viên mãn bất cứ một pháp lành nào mà đắc quả vị Giác ngộ cao tột, thì không có việc đó. Cho nên Bồ-tát, từ lúc mới phát tâm cho đến lúc ngôi tòa Bồ-đề, trong giai đoạn đó thường học viên mãn tất cả pháp lành. Học xong sẽ đạt được trí Nhất thiết tướng, vĩnh viễn đoạn trừ tất cả tập khí và tướng tục thì mới có thể chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa:

–Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát đã thành tựu pháp trắng và Chân thánh trí mà còn thọ thân bằng sinh ở các cõi ác?

Đức Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, ý ông thế nào? Như Lai có thành tựu tất cả pháp trắng và Chân thánh trí không?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thiện Hiện thưa:

–Bạch Thế Tôn, Như Lai đã thành tựu tất cả pháp trắng và Chân thánh trí.

Đức Phật dạy Thiện Hiện:

–Ý ông thế nào? Như Lai có thể hóa làm thân bàng sinh, để làm các Phật sự, đem lợi ích cho chúng hữu tình hay không?

Thiện Hiện thưa:

–Bạch Thế Tôn, Như Lai có thể hóa làm thân bàng sinh, để làm các Phật sự đem lợi ích cho chúng hữu tình.

Đức Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, ý ông thế nào? Khi Như Lai hóa làm thân bàng sinh, chẳng phải thật là bàng sinh bị các khổ không?

Thiện Hiện thưa:

–Bạch Thế Tôn, khi Như Lai hóa làm thân bàng sinh, chẳng phải thật là bàng sinh bị các khổ ở đó.

Đức Phật dạy Thiện Hiện:

–Các Đại Bồ-tát cũng vậy, mặc dầu thành tựu pháp trắng và Chân thánh trí nhưng một khi đã vì giáo hóa cho các hữu tình được thành tựu thì phải mới dùng phương tiện thiện xảo thọ thân bàng sinh để tùy theo căn cơ mà giáo hóa các loài hữu tình vậy.

Lại nữa này Thiện Hiện, ý ông thế nào? Có A-la-hán nào đoạn tận các lậu hoặc mà có thể hóa thân làm các sự nghiệp, rồi nhờ các sự nghiệp ấy mà có thể làm người kia sinh tâm hoan hỷ không?

Thiện Hiện thưa:

–Bạch Thế Tôn, có A-la-hán các lậu đã được đoạn tận, có thể hóa thân để làm các sự nghiệp. Nhờ sự nghiệp ấy mà có thể khiến cho người khác rất hoan hỷ.

Đức Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát cũng vậy, tuy thành tựu pháp trắng và Chân thánh trí nhưng vì làm lợi ích cho các loài hữu tình mà dùng phương tiện thiện xảo, thọ thân trong đường ác, ứng hiện như vậy, để giáo hóa các loài hữu tình được thành tựu. Tuy thọ thân như vậy, nhưng không bị các khổ ão, cũng không bị tội lỗi của cõi đó làm ô nhiễm.

Lại nữa này Thiện Hiện, ý ông thế nào? Có nhà ảo thuật hoặc đệ tử của ông ta, hóa làm những việc như voi, ngựa... làm cho mọi người thấy thích thú. Nhưng đó có phải voi, ngựa... thật sự không?

Thiện Hiện thưa:

–Bạch Thế Tôn, đó không phải voi, ngựa... thật.

Đức Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát cũng vậy. Mặc dầu thành tựu pháp trắng và Chân thánh trí nhưng vì làm lợi ích cho các loài hữu tình mà thị hiện thọ thân các loại bàng sinh. Tuy thọ thân như vậy, nhưng thật chẳng phải là bàng sinh, cũng không bị tội lỗi của loài ấy làm ô nhiễm.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa:

–Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát dùng phương tiện thiện xảo rộng lớn như vậy, tuy thành tựu pháp trắng và Chân thánh trí nhưng vì hữu tình mà thọ các loại thân, tùy theo từng loài mà ứng hiện làm lợi ích.

–Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát trụ vào những pháp nào, để có thể làm những

phương tiện thiện xảo như vậy? Tuy thọ đủ loại thân hình trong các loài nhưng không bị tội lỗi của loài đó làm ô nhiễm?

Đức Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát trụ vào Bát-nhã ba-la-mật-đa mới có thể làm phương tiện thiện xảo như vậy. Nhờ năng lực phương tiện thiện xảo này, mà mặc dầu đến hàng hà sa thế giới chư Phật trong mười phương; các Đại Bồ-tát vẫn thị hiện các loại thân để làm lợi ích an lạc cho các loài hữu tình. Nhưng ở trong đó, không có chấp trước. Vì sao? Vì các Bồ-tát ấy, đối với các pháp, hoàn toàn không có sở đắc; nghĩa là hoàn toàn không đắc ở người nhiễm, ở người bị nhiễm và ở pháp nhiễm. Vì sao? Vì tự tánh của tất cả pháp đều không.

Thiện Hiện nên biết, cái không, không thể nhiễm trước không, không cũng không thể nhiễm trước pháp khác, cũng không có pháp khác, có thể nhiễm trước không. Vì sao? Vì tánh không trong cái không còn không thể đắc hướng chỉ có pháp khác để có thể đắc. Như vậy gọi là chẳng thể nắm bắt được không. Các Đại Bồ-tát an trụ trong đây, để có thể chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột và luôn làm lợi ích cho các hữu tình.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa:

–Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát chỉ an trụ vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa để có thể làm phương tiện thiện xảo như vậy hay cũng còn an trụ vào các pháp khác?

Đức Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, chẳng lẽ có pháp nào đó không được bao gồm vào trong Bát-nhã ba-la-mật-đa hay sao mà ông nghi ngờ như vậy?

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa:

–Bạch Thế Tôn, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, tự tánh nó là không, vì sao có thể nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này bao gồm tất cả pháp, chẳng lẽ trong cái không nói có pháp bao gồm cho pháp không bao gồm hay sao?

Đức Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, chẳng lẽ tánh các pháp của các pháp là không hay sao?

Thiện Hiện thưa:

–Bạch Thế Tôn, đúng vậy, đúng vậy!

Đức Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu tánh của tất cả pháp là không há chẳng lẽ trong cái không mà bao gồm tất cả pháp hay sao?

Thiện Hiện thưa:

–Bạch Thế Tôn, đúng vậy, đúng vậy!

Đức Phật dạy Thiện Hiện:

–Do đó mà Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này bao gồm tất cả các pháp. Thiện Hiện nên biết, Bồ-tát trụ vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa mà có thể làm phương tiện thiện xảo như vậy.

Khi ấy, Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa:

–Bạch Thế Tôn, vì sao khi Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, an trụ vào trong tự tánh không của các pháp thì có thể phát ra Thần thông ba-la-mật-đa? Có phải an trụ vào Thần thông ba-la-mật-đa đó thì có thể đến hàng hà sa thế giới chư Phật, khắp trong mười phương sẽ được cúng dường, được cung kính chư Phật Thế Tôn, được thọ lãnh chánh pháp của chư Phật, từ đó mà gieo trồng vô lượng căn lành thù thắng?

Đức Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, thì thấy khắp hằng hà sa thế giới chư Phật và đại chư Phật, trong mười phương; tất cả các pháp nói ra, tự tánh đều không; chỉ có danh tự của thế tục giả nói ra mà thôi; nói là thế giới, Phật, chúng Tăng và Pháp. Như vậy, danh tự mà thế tục giả nói thì tự tánh của nó cũng đều không.

Thiện Hiện nên biết, nếu thế giới trong mười phương, chư Phật, chúng Tăng và Pháp được nói chỉ là giả nói danh tự mà tự tánh chẳng phải không, thì cái không mà được nói ra đó sẽ thành một phần. Vì cái không nói ra chẳng phải thành một phần nên tự tánh của tất cả pháp đều không, lý của nó tròn đầy, không hai, không khác. Các Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, do quán thấy là không, dùng phương tiện thiện xảo mà phát sinh Thần thông ba-la-mật-đa; an trụ vào Thần thông ba-la-mật-đa đó thì có thể phát sinh Thiên nhĩ, Thiên nhãn, Thần cảnh tha tâm, Túc trí tùy niệm; và biết lậu đã tận, trí tuệ thông suốt vi diệu.

Này Thiện Hiện ông nên biết, các Đại Bồ-tát không xa lìa Thần thông ba-la-mật-đa thì có thể tự tại đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Cho nên Thần thông ba-la-mật-đa là đạo Bồ-đề. Các Đại Bồ-tát đều y vào đạo này mà cầu quả vị Giác ngộ cao tột. Khi cầu, có thể tự mình viên mãn tất cả pháp lành; cũng có thể dạy bảo người khác tu tập các pháp lành. Tuy làm những việc như vậy, nhưng đối với pháp lành đó, Đại Bồ-tát đều không chấp trước. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát đó biết tự tánh của các pháp lành đều không, chẳng phải đã biết tự tánh đều không, nên không bị chấp trước. Nếu bị chấp trước thì có vị ngọt của ái. Do không chấp trước, nên không có vị ngọt của ái. Vì trong tự tánh không, không có vị ngọt của ái nên người hưởng vị, sự hưởng vị và pháp được hưởng vị, ở trong pháp không, đều không thể đắc.

Thiện Hiện nên biết, các Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, an trụ trong Thần thông ba-la-mật-đa mà phát sinh Thiên nhãn, thanh tịnh hơn người. Dùng Thiên nhãn này, thấy tự tánh của tất cả pháp đều không. Vì thấy tự tánh của tất cả pháp đều không, nên không dựa vào tướng của pháp để tạo ra sự nghiệp. Mặc dầu vì hữu tình nói pháp như vậy nhưng cũng không dựa vào tướng của các hữu tình và pháp được thuyết cũng vậy. Là Đại Bồ-tát thì lấy vô sở đắc, để làm phương tiện sinh ra thần thông thù thắng của Bồ-tát. Dùng thần thông này, làm tất cả sự nghiệp cần nên làm. Là Đại Bồ-tát thì dùng Thiên nhãn thanh tịnh siêu nhân để thấy khắp hằng hà sa thế giới chư Phật trong mười phương; thấy rồi, phát sinh Thần cảnh trí thông, đến đó làm lợi ích cho loài hữu tình. Lấy Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa mà làm lợi ích; hoặc dùng bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo để làm lợi ích; hoặc lấy bốn Tịch lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc để làm lợi ích; hoặc lấy tám Giải thoát cho đến mười Biến xứ để làm lợi ích; hoặc dùng pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyện để làm lợi ích; hoặc lấy các pháp lành thù thắng khác để làm lợi ích; hoặc lấy pháp của Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát và chư Phật mà làm lợi ích. Ở trong thế giới mười phương, thấy hữu tình nào nhiều xan tham thì Đại Bồ-tát sinh lòng thương xót, nói pháp như vậy: “Hữu tình các người nên thực hành bồ thí. Những ai xan tham thì chịu nghèo khổ cùng cực. Vì nghèo khổ cùng cực nên không có oai đức, tự mình không thể có lợi ích hướng chi có thể làm lợi ích cho người. Cho nên các người hãy siêng năng thực hành bồ thí, tự mình được an vui và còn làm cho người khác được an vui; đừng vì nghèo khổ, cùng cực mà ăn nuốt lẫn nhau để rồi mình và người không thể giải thoát ra khỏi các đường ác

khổ.”

Nếu thấy hữu tình hủy phạm tịnh giới, Đại Bồ-tát sinh lòng thương xót, nói pháp như vậy: “Hữu tình các người nên giữ gìn tịnh giới. Những ai phá giới thì bị khổ trong đường ác. Người phá giới không có oai đức, mình không có lợi ích làm sao có thể làm lợi ích cho người. Do phá giới mà phải đọa trong ba đường ác, chịu quả báo, khổ đau khó chịu nổi, tự mình không thể cứu được thì làm sao có thể cứu người. Cho nên các người nên giữ gìn tịnh giới; không nên dung chứa tâm pháp giới, dù trong khoảng sát-na, huống chi thời gian lâu, đừng để tâm của mình buông lung, để rồi về sau hối hận buồn khổ.”

Nếu thấy hữu tình sân hận nhau rồi trở thành hận thù, làm tổn hại lẫn nhau, Đại Bồ-tát sinh lòng thương xót, nói pháp như vậy: “Hữu tình các người nên tu tập nhẫn nhục, đừng sân giận nhau nữa mà kết hận thù hại nhau. Vì tâm sân hận đó, nó không thuận với pháp lành, nó làm tăng trưởng pháp ác, rồi nhận lấy sự tổn hại trong đời hiện tại. Do tâm sân hận sau này, mà sau khi qua đời, các người sẽ đọa vào đường ác, chịu nhiều cực khổ, chẳng biết lúc nào thoát ra được. Cho nên các người, không nên dung chứa tâm sân giận trong khoảng sát-na, huống gì để nó kéo dài liên tục; các người hiện nay hãy lần lượt nương tựa vào nhau, nên có lòng Từ để làm việc lợi ích.”

Nếu thấy hữu tình biếng nhác, giải đãi, Đại Bồ-tát sinh lòng thương xót, nói pháp như vậy: “Hữu tình các người, nên tinh tấn siêng năng, đừng biếng nhác, giải đãi với pháp lành. Người giải đãi, không thể nào thành tựu các pháp lành và những việc thù thắng. Do biếng nhác, giải đãi, mà các người đọa vào các đường ác, chịu vô lượng khổ. Cho nên các người không nên dung dưỡng tâm biếng nhác giải đãi, dù trong khoảng sát-na; huống chi để nó kéo dài liên tục.”

Nếu thấy hữu tình thất niệm, tâm tán loạn, không tịch tĩnh, Đại Bồ-tát sinh lòng thương xót, nói pháp như vậy: “Hữu tình các người nên tu tập tĩnh lự, tâm đừng có thất niệm, tán loạn. Tâm như vậy không thuận với pháp lành mà tăng trưởng pháp ác, hiện tại nhận lấy suy tổn. Do đó, các người sau khi qua đời, đọa vào các cõi ác chịu vô lượng khổ. Cho nên các người không nên dung dưỡng tâm tương ứng với thất niệm, tán loạn dù trong khoảng sát-na, huống chi để nó kéo dài liên tục.”

Nếu thấy hữu tình ngu si ác tuệ, Đại Bồ-tát sinh lòng thương xót, nói pháp như vậy: “Hữu tình các người nên tu tập thắng tuệ chớ để ác tuệ dấy lên. Người có tâm ác tuệ dấy lên, không thể đến các cõi lành thì làm sao giải thoát được. Do nhân ác tuệ này, mà các người đọa vào các cõi ác, bị vô lượng khổ. Cho nên các người không nên dung dưỡng tâm tương ứng với ngu si ác tuệ dù trong khoảng sát-na, huống chi để nó kéo dài liên tục.”

Nếu thấy hữu tình nhiều tham dục, Đại Bồ-tát sinh lòng thương xót, dùng phương tiện dạy họ tu tập quán bất tịnh.

Nếu thấy hữu tình nhiều sân giận, Đại Bồ-tát sinh lòng thương xót, dùng phương tiện dạy họ tu tập về phép quán từ bi.

Nếu thấy hữu tình nhiều ngu si, Đại Bồ-tát sinh lòng thương xót, dùng phương tiện dạy họ tu tập phép quán về nhân duyên.

Nếu thấy hữu tình nhiều kiêu mạn, Đại Bồ-tát sinh lòng thương xót, dùng phương tiện dạy họ tu tập phép quán về giới phân biệt.

Nếu thấy hữu tình nhiều tầm tử, Đại Bồ-tát sinh lòng thương xót, dùng phương tiện dạy họ tu tập phép quán hơi thở.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Nếu thấy hữu tình mất chánh đạo, Đại Bồ-tát sinh lòng thương xót, dùng phương tiện dạy bảo hướng dẫn để vào chánh đạo. Nghĩa là Thanh văn đạo, Độc giác đạo, Như Lai đạo thì dùng phương tiện, vì họ nói pháp như vậy: “Những gì mà các người chấp lấy thì tự tánh của nó đều không, chẳng phải trong cái pháp không mà có thể chấp lấy. Vì vô sở chấp là tướng không.”

Như vậy này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa; an trụ trong Thần thông ba-la-mật-đa, dùng phương tiện tự tại giảng nói chánh pháp, để làm lợi ích an lạc cho các loài hữu tình.

Thiện Hiện nên biết, nếu Đại Bồ-tát xa rời Thần thông ba-la-mật-đa thì không thể nào tự tại giảng nói chánh pháp và làm những việc lợi ích cho các hữu tình.

Thiện Hiện nên biết, như con chim không có cánh, thì không thể nào bay lượn trên bầu trời để đến những chỗ xa. Các Đại Bồ-tát cũng như vậy, nếu không có Thần thông ba-la-mật-đa thì không thể tự tại giảng nói chánh pháp, làm những việc lợi ích cho các loài hữu tình. Cho nên, này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, sẽ phát sinh Thần thông ba-la-mật-đa. Nếu phát sinh Thần thông ba-la-mật-đa tức là có thể tự tại giảng nói chánh pháp, tùy ý làm lợi lạc cho các loài hữu tình.

Thiện Hiện nên biết, các Đại Bồ-tát dùng Thiên nhãn thanh tịnh siêu nhân, nhìn khắp hằng hà thế giới chư Phật trong mười phương và thấy các loài hữu tình sống nơi đó. Thấy rồi, liền phát sinh Thần cảnh trí thông, chỉ trong khoảnh khắc đã đến được cảnh giới ấy; dùng Tha tâm trí như thật rõ biết tâm và tâm sở pháp của các hữu tình ấy, tùy theo căn cơ thích ứng mà nói pháp giải thoát. Nghĩa là nói Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc nói bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo; hoặc nói bốn Tĩnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; hoặc nói tám Giải thoát cho đến mười Biến xứ; hoặc nói pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyện; hoặc nói tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; hoặc nói pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh; hoặc nói chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; hoặc nói Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo; hoặc nói nhân duyên cho đến tăng thượng duyên; hoặc nói các pháp do duyên sinh; hoặc nói vô minh cho đến lão tử; hoặc nói tất cả môn của uẩn, xứ, giới; hoặc nói đạo quả Thanh văn; hoặc nói đạo quả Độc giác; hoặc nói Bồ-đề; hoặc nói Niết-bàn để cho các hữu tình đó nghe pháp này, rồi đều đạt được lợi ích yên vui thù thắng.

Các Đại Bồ-tát, dùng Thiên nhĩ thanh tịnh siêu nhân, có thể nghe tiếng của tất cả người và chẳng phải người. Nhờ Thiên nhĩ này mà nghe chánh pháp của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác trong hằng hà sa thế giới chư Phật ở mười phương nói. Nghe rồi, thọ trì, tư duy ý nghĩa theo pháp đã nghe, mà như thật giảng nói cho hữu tình; hoặc nói Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa; nói đầy đủ cho đến hoặc nói Bồ-đề; hoặc nói Niết-bàn; khiến cho hữu tình kia sau khi nghe pháp đều đạt được lợi ích an lạc thù thắng. Các Đại Bồ-tát, dùng Tha tâm trí thông thanh tịnh siêu nhân để biết rõ như thật tâm và tâm sở pháp của các loài hữu tình. Tùy theo căn cơ thích ứng mà nói pháp giải thoát cho chúng. Nghĩa là nói Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, nói đầy đủ cho đến hoặc nói Bồ-đề, hoặc nói Niết-bàn; để cho hữu tình kia sau khi nghe pháp ấy, đều đạt được an vui lợi ích thù thắng.

Các Đại Bồ-tát ấy, dùng tịnh Túc trụ tùy niệm trí thông để nhớ được những việc quá khứ của mình và người. Nhờ thần thông này mà nhớ biết như thật tất cả tên sai khác của chư Phật và chúng đệ tử ở quá khứ. Nếu các hữu tình nào thích nghe những việc đời

trước ở quá khứ, để được lợi ích, liền giảng nói những việc đời trước cho họ nghe. Nhờ đấy mà dùng phương tiện nói chánh pháp cho họ; nghĩa là nói Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, nói đầy đủ cho đến hoặc nói Bồ-đề, hoặc nói Niết-bàn; để các hữu tình đó sau khi nghe pháp ấy, đều đạt được lợi ích an vui thù thắng.

Các Đại Bồ-tát, dùng tấn tốc Thần cảnh trí thông để đến hàng hà sa thế giới chư Phật trong mười phương, gần gũi cúng dường chư Phật Thế Tôn, trồng các căn lành với chư Phật trong mười phương; gần gũi cúng dường chư Phật Thế Tôn; trồng các căn lành với chư Phật rồi trở về cõi của mình, để nói cho hữu tình nghe những sự việc ở cõi Phật ấy. Nhờ đó, dùng phương tiện đem chánh pháp nói cho họ; nghĩa là nói Bồ thí ba-la-mật-đa, nói đầy đủ cho đến nói Bồ-đề, hoặc nói Niết-bàn; để cho các hữu tình đó, sau khi nghe pháp này, đều được đạt lợi ích an vui thù thắng.

Các Đại Bồ-tát, dùng tùy sở đắc Lưu tận trí thông để biết rõ như thật các lậu hữu tình đã tận hoặc chưa tận, cũng như thật biết phương tiện lưu tận để vì những người chưa lưu tận mà giảng nói pháp giải thoát; nghĩa là nói Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, nói đầy đủ cho đến nói Bồ-đề, hoặc nói Niết-bàn; để cho các hữu tình đó, sau khi nghe pháp này, đều được đạt lợi ích an vui thù thắng.

Các Đại Bồ-tát, dùng tùy sở đắc Lưu tận trí thông để biết rõ như thật các lậu hữu tình đã tận hoặc chưa tận, cũng như thật biết phương tiện lưu tận để vì những người chưa lưu tận mà giảng nói pháp giải thoát; nghĩa là nói Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, nói đầy đủ cho đến nói Bồ-đề, hoặc nói Niết-bàn, để cho chúng sinh đó, sau khi nghe pháp trên, đều được lợi ích an vui thù thắng.

Như vậy này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, sẽ phát sinh Thần thông ba-la-mật-đa. Các Đại Bồ-tát ấy, do tu tập Thần thông ba-la-mật-đa nên được viên mãn, có thể thọ nhiều loại thân tùy theo ý muốn, nhưng không bị tội lỗi của khổ vui làm ô nhiễm. Giống như hóa thân của Phật, mặc dầu làm những sự nghiệp như vậy nhưng không bị tội lỗi của khổ vui làm ô nhiễm.

Như vậy này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, sẽ đạt được Du hý thần thông ba-la-mật-đa. Nếu đạt được Du hý thần thông ba-la-mật-đa, thì có thể đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, mau chóng chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Thiện Hiện nên biết, nếu Đại Bồ-tát không đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, thì không thể nào đạt được sự mong cầu về quả vị Giác ngộ cao tột. Vì sao? Vì các Đại Bồ-tát chưa viên mãn tư lương Bồ-đề thì chắc chắn không thể nào chứng được sự mong cầu về quả vị Giác ngộ cao tột.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, tư lương Bồ-đề của các Đại Bồ-tát là những gì, mà các Đại Bồ-tát nên viên mãn tư lương Bồ-đề, mới có thể chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột?

Đức Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, tất cả pháp lành là tư lương Bồ-đề của Bồ-tát.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa:

–Tất cả pháp lành được gọi tên là gì?

Đức Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát từ khi mới phát tâm tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, trong đó đều không phân biệt chấp trước, nghĩa là nghĩ như vậy: “Đây là Bồ thí cho đến Bát-nhã, do sự việc này là sự việc này, để mà tu tập

Bố thí cho đến Bát-nhã. Ba phân biệt chấp trước ấy đều không có, vì biết tự tánh của các pháp đều không. Do tu sáu pháp Ba-la-mật-đa: Bố thí... mà có thể mình được lợi ích và cũng có thể làm lợi ích cho tất cả hữu tình, để chúng ra khỏi sinh tử, chứng Niết-bàn.” Đó gọi là pháp lành, cũng gọi là tư lương Bồ-đề của Bồ-tát, cũng gọi là đạo của Đại Bồ-tát. Chúng Đại Bồ-tát ở quá khứ, hiện tại hay vị lai, đều tu hành đạo này. Được đạo này rồi, sẽ được đắc quả vị Giác ngộ cao tột ngay hiện tại và cũng làm cho hữu tình ngay hiện tại, vượt qua biển lớn sinh tử, được Niết-bàn an lạc.

Lại nữa này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát từ khi mới phát tâm tu hành bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo; an trú trong pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh; an trú vào chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; an trú vào Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo; tu hành bốn Tĩnh lực, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; tu hành tám Giải thoát cho đến mười Biến xứ; tu hành pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyên; tu hành địa vị Đại Bồ-tát; tu hành tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; tu hành mười lực của Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng; tu hành pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; tu hành trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng. Trong đó hoàn toàn không phân biệt chấp trước. Nghĩa là suy nghĩ như vậy: “Đây là bốn Niệm trụ cho đến trí Nhất thiết tướng, do như vậy mà làm như vậy, mà tu bốn Niệm trụ cho đến trí Nhất thiết tướng. Ba phân biệt chấp trước này hoàn toàn không có, vì biết tự tánh của các pháp là không. Nhờ đã tu bốn Niệm trụ cho đến trí Nhất thiết tướng này, mà có thể tự mình được lợi ích và cũng làm lợi ích cho tất cả hữu tình, để chúng ra khỏi sinh tử chứng Niết-bàn.” Nói là pháp lành, cũng gọi là tư lương Bồ-đề của Bồ-tát, cũng gọi là đạo của Bồ-tát. Từ quá khứ, vị lai, hiện tại chúng Đại Bồ-tát đều tu hành đạo này. Được đạo này rồi, hiện tại sẽ chứng quả vị Giác ngộ cao tột và cũng có thể khiến hữu tình chứng được đạo ấy ở hiện tại, vượt qua được biển lớn sinh tử, đạt đến Niết-bàn an vui.”

Thiện Hiện nên biết, lại có vô lượng công đức mà Đại Bồ-tát tu tập, cũng đều gọi là pháp lành, cũng gọi là tư lương Bồ-đề của Bồ-tát, cũng gọi là đạo của Đại Bồ-tát. Các Đại Bồ-tát cần phải tu tập các pháp lành thù thắng như vậy, cho hoàn toàn viên mãn, thì mới có thể chứng đắc trí Nhất thiết trí. Chứng trí Nhất thiết trí rồi, mới có thể không chuyển vận bánh xe chánh pháp một cách sai lầm, khiến cho hữu tình hoàn toàn an lạc.

M